



TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2018

Số: 18/2018/TT-HĐQT-BCG

TỜ TRÌNH

Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Tháng 12 năm 2018

Về phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bamboo Capital

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bamboo Capital.

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Bamboo Capital (BCG) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng như sau:

| | | |
|-----|--|---|
| 1. | Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Bamboo Capital |
| 2. | Tên trái phiếu | Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Bamboo Capital |
| 3. | Loại trái phiếu | Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền. |
| 4. | Mã trái phiếu | BCG_BOND2019 |
| 5. | Phương thức phát hành | Trái Phiếu được phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu |
| 6. | Hình thức trái phiếu | Bút toán ghi sổ |
| 7. | Đồng tiền phát hành | Đồng Việt Nam |
| 8. | Mệnh giá | 1.000.000 đồng/Trái phiếu (<i>một triệu đồng một Trái phiếu</i>) |
| 9. | Tổng mệnh giá trái phiếu dự kiến phát hành | 900.000.000.000 đồng (<i>chín trăm tỷ đồng</i>) |
| 10. | Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành | 900.000 trái phiếu (<i>chín trăm nghìn Trái phiếu</i>) |
| 11. | Lãi suất dự kiến (coupon) | 8%/năm. |
| 12. | Giá phát hành | 100% mệnh giá. |
| 13. | Kỳ hạn | 03 năm kể từ Ngày phát hành. <ul style="list-style-type: none">• Ngày phát hành là ngày hoàn thành việc thu tiền cuối cùng từ các người sở hữu trái phiếu, bao gồm cả phần xử lý trái phiếu từ chối mua và trái phiếu không đăng ký mua hết;• Ngày đáo hạn là ngày tròn 03 (<i>ba</i>) năm kể từ Ngày phát hành. |
| 14. | Kỳ trả lãi | 01 năm/lần |

| | | |
|-----|---|--|
| | | <p>Lãi trái phiếu là trả sau, 01 (<i>một</i>) năm một lần kể từ và bao gồm Ngày Phát hành và/ hoặc Ngày bắt đầu tính lãi của kỳ tính lãi đó, cho đến, nhưng không bao gồm Ngày bắt đầu tính lãi của Kỳ tính lãi liền sau và/ hoặc Ngày đáo hạn hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện chuyển đổi trái phiếu;</p> <p>Trường hợp người sở hữu trái phiếu gửi yêu cầu chuyển đổi trước Ngày thanh toán lãi thì người sở hữu trái phiếu sẽ không nhận lãi trái phiếu kể từ Ngày thanh toán lãi gần nhất cho đến ngày chuyển đổi cho số lượng Trái phiếu đăng ký chuyển đổi;</p> <p>Trường hợp Ngày thanh toán lãi, Ngày đáo hạn, ngày đến hạn khác để chuyển đổi Trái phiếu không phải là ngày làm việc thì việc thanh toán/hoàn trả tiền lãi trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu sẽ phải thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo của ngày đó và trong trường hợp đó, trái phiếu sẽ tiếp tục chịu lãi theo lãi suất áp dụng của kỳ tính lãi tương ứng, cho đến, nhưng không bao gồm Ngày thanh toán/hoàn trả tiền lãi trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu đó.</p> |
| 15. | Thời gian chào bán | Dự kiến trong năm 2019 sau khi Công ty được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. |
| 16. | Đối tượng chào bán | Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông của tổ chức phát hành tại ngày chốt danh sách hưởng quyền mua trái phiếu chuyển đổi; Quyền mua được chuyển nhượng 01 (<i>một</i>) lần chậm nhất 05 (<i>năm</i>) ngày làm việc trước ngày cuối cùng của thời hạn nộp tiền mua trái phiếu theo thông báo của tổ chức phát hành. |
| 17. | Tỉ lệ phát hành | 100:1 (dự kiến) Trái phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của tổ chức phát hành theo tỉ lệ cứ mỗi cổ phần sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ tương đương với 01 (<i>một</i>) quyền mua, cổ đông sở hữu 100 (<i>một trăm</i>) quyền mua sẽ được mua 01 trái phiếu với giá 1.000.000 đồng/trái phiếu (<i>một triệu đồng một trái phiếu</i>); Tổng số trái phiếu mà mỗi cổ đông được mua sẽ được xác định trên cơ sở tổng số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ tại thời điểm chốt danh sách cổ đông và theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị. |
| 18. | Phương án xử lý trái phiếu lẻ và trái phiếu không phân phối hết | Phần lẻ thập phân của trái phiếu (nếu có) và số lượng trái phiếu mà cổ đông hiện hữu của tổ chức phát hành từ chối mua hoặc đăng ký mua không hết sẽ do Hội đồng quản trị của tổ chức phát hành phân phối cho các tổ chức/cá nhân khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và theo các điều kiện chuyển đổi tương đương với cổ đông hiện hữu. |
| 19. | Quyền chuyển đổi và Số lượng trái phiếu được chuyển đổi | Sau 01 (<i>một</i>) năm kể từ ngày phát hành, người sở hữu trái phiếu bắt đầu có quyền chuyển đổi; Tối đa 03 (<i>ba</i>) năm kể từ ngày phát hành, người sở hữu trái phiếu bắt buộc phải chuyển đổi hết; Tại kỳ chuyển đổi đầu tiên, nếu người sở hữu trái phiếu không thực hiện chuyển đổi hoặc chỉ thực hiện chuyển đổi một phần thì có quyền thực hiện chuyển đổi phần còn lại tại kỳ chuyển đổi tiếp theo. |

| | | |
|-----|----------------------------|--|
| | | DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án chuyển đổi chi tiết. |
| 20. | Giá chuyển đổi | Dự kiến 10.000 (<i>mười nghìn</i>) đồng/ cổ phiếu; Giá chuyển đổi có thể được điều chỉnh theo các Điều kiện trái phiếu để phản ánh mức độ pha loãng. Giá chuyển đổi thực tế sẽ do Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với chủ sở hữu Trái phiếu; ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng và ký kết với Nhà đầu tư về các vấn đề liên quan đến xác định giá chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi và các điều khoản có liên quan khác. |
| 21. | Điều khoản chống pha loãng | Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành trái phiếu đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của người sở hữu trái phiếu, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu BCG trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp mà tổ chức phát hành: (i) Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu; (ii) Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành; (iii) Trả cổ tức bằng cổ phiếu; Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: <i>Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1)</i> , trong đó: PR(t-1): Là giá giao dịch của BCG trước ngày giao dịch không hưởng các quyền nêu trên; PRt: Là giá giao dịch của BCG tại các ngày giao dịch không hưởng các quyền trên; Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá. |
| 22. | Tỉ lệ chuyển đổi | Số cổ phần nhận được khi chuyển đổi một trái phiếu sẽ được tính theo công thức sau: $S = M/P$ Trong đó: (i) S: số cổ phần nhận được khi chuyển đổi 1 trái phiếu (ii) M: là mệnh giá của 1 trái phiếu và bằng 1.000.000 VND (một triệu đồng) (iii) P: giá chuyển đổi có hiệu lực tại thời điểm chuyển đổi Kèm theo điều kiện là (a) tổng số cổ phần mà một người sở hữu trái phiếu nhận được khi chuyển đổi trái phiếu của mình sẽ được tính trên cơ sở tổng số lượng trái phiếu mà người sở hữu trái phiếu đó dùng để chuyển đổi theo đề nghị gửi tổ chức phát hành nhân (x) với tỉ lệ chuyển đổi và nếu không phải là số nguyên thì được làm tròn xuống số nguyên gần nhất và (b) tổ chức phát hành sẽ không phát hành cổ phần đối với phần lẻ thập phân của cổ phần (nếu có) và cũng không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đối với phần lẻ thập phân đó. |

| | | |
|-----|--|---|
| 23. | Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu chuyển đổi | <p>Khi tính số Cổ Phiếu mà chủ sở hữu Trái Phiếu có quyền chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Phần lẻ thập phân của Cổ Phiếu sẽ được xử lý theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.</p> <p><i>Ví dụ: số Cổ Phiếu Chuyển Đổi tính ra là 8.689,7 Cổ Phiếu sẽ được làm tròn thành 8.689 Cổ Phiếu</i></p> |
| 24. | Hạn chế chuyển nhượng | <p>Hạn chế chuyển nhượng trái phiếu: trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Bamboo Capital bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ Ngày phát hành. Sau 1 năm kể từ Ngày phát hành, Trái phiếu được tự do chuyển nhượng;</p> <p>Hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: Trừ trường hợp pháp luật quy định khác, số lượng cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu này là cổ phần tự do chuyển nhượng.</p> |
| 25. | Điều kiện chuyển đổi đối với Nhà đầu tư nước ngoài | <p>Tại thời điểm chuyển đổi, Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu Trái phiếu chuyển đổi được quyền chuyển đổi thành cổ phiếu theo quy định tại Phương án này và tuân thủ quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>Công ty Cổ phần Bamboo Capital sẽ gửi một “đề nghị phong tỏa tỷ lệ sở hữu nước ngoài”, tương ứng với tổng số lượng Cổ phần Chuyển đổi được tính toán trên cơ sở chuyển đổi hoàn toàn, cho UBCKNN để tạm phong tỏa tỷ lệ sở hữu còn lại theo quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài.</p> |
| 26. | Phát hành cổ phiếu phục vụ cho việc chuyển đổi Trái phiếu (nếu có) | <p>Tại thời điểm chuyển đổi, Công ty sẽ phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi (“Cổ Phần Chuyển Đổi”);</p> <p>Đồng thời, Công ty Cổ phần Bamboo Capital sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu này tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để đảm bảo việc phát hành thành công, bao gồm nhưng không giới hạn ở: làm thủ tục tăng vốn, điều chỉnh đăng ký kinh doanh, sửa đổi điều lệ, lưu ký, niêm yết bổ sung v.v</p> |
| 27. | Mục đích sử dụng vốn | <p>Số tiền thu được từ đợt phát hành được dùng để:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư vào các Dự án Năng lượng Mặt trời: dự kiến 500 (năm trăm) tỷ đồng; - Đầu tư vào cá Dự án Bất động sản: dự kiến 300 (ba trăm) tỷ đồng; - Bổ sung vốn lưu động: dự kiến 100 (một trăm) tỷ đồng. <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết đáp ứng với nhu cầu kinh doanh thực tế của Công ty.</p> |

| | | |
|-----|--|---|
| 28. | Nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu | Nguồn thu ổn định từ hoạt động thương mại, lợi nhuận được chia từ các công ty con, công ty liên kết cùng với những dự án hiệu quả mà Công ty đang đầu tư sẽ đảm bảo cho Công ty có đủ lượng tiền mặt để đảm bảo thực hiện việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi Trái Phiếu khi đến hạn và thanh toán cho các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành đối với và liên quan đến Trái Phiếu. |
| 29. | Các điều khoản điều kiện khác | Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết trên cơ sở phân tích thị trường và đàm phán với nhà đầu tư, bao gồm nhưng không giới hạn ở: điều khoản mua lại trái phiếu trước hạn, quyền mua cổ phiếu mới của nhà đầu tư trong trường hợp tổ chức phát hành thêm v.v phù hợp với các quy định pháp luật. |
| 30. | Tổ chức tư vấn, tổ chức đăng ký và quản lý chuyển nhượng, đại lý thanh toán gốc và lãi | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành, tổ chức đăng ký và quản lý chuyển nhượng, đại lý thanh toán lãi nếu thấy cần thiết. |
| 31. | Lưu ký | ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị lưu ký. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN HỒ NAM